

Số: 134/2020/QĐST - VHNGĐ

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 412/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1988.
2. Bà Trần Nữ Ngọc Ly G, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: số M, phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hai bên đương sự thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về con chung và không chia tài sản chung, nợ chung; sự thỏa thuận này bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận Ông Nguyễn Hoàng T và Bà Trần Nữ Ngọc Ly G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông T và bà G xác định có 01 (một) con chung tên Nguyễn Hoàng Yên N, sinh ngày 20-10-2013. Theo hai bên thỏa thuận, bà G được quyền nuôi cháu N, ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đồng (năm triệu đồng). Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## **2. Về lệ phí tòa án:**

Ông Nguyễn Hoàng T và Bà Trần Nữ Ngọc Ly G mỗi người phải nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 00001777 và 00001778 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; ông T, bà G đã nộp xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Minh Hải**

